

CHƯƠNG HAI MƯỜI MỐT

LÁNH NẸO CÔNG DANH

Trang trại Mường Lai của Nguyễn Trường Hân 20 năm về trước có ba gian rộng lớn, giờ là một mái nhà nhỏ nhắn xinh xinh, bao bọc bởi gian hoa Thiên Lý.

Cạnh ngôi nhà có ngôi trường không lớn lắm, đủ chứa đôi ba chục học trò.

Làm đúng theo ước nguyện của mình, sau đêm kết hôn với Huỳnh Như nơi quán khách, Trường Giang đưa vợ về sinh sống chỗ ở của cha mẹ thuở xưa.

Mái nhà này chàng thuê người xây dựng lại từ khi đặt chân về nước, lúc còn là Đoàn Khâm sai.

Mái nhà đơn sơ nhưng ngăn nắp và tiện nghi. Ngoài khách sảnh nho nhỏ, còn có phòng ăn, phòng ngủ và thư phòng làm việc.

Phía trước là sân cỏ, có trồng ít khóm hoa và từ đó nhìn rõ mặt nước lãng lờ của Lỗi giang. Phía sau là núi rừng cao nguyên bát ngát.

Các tranh ảnh và sách vở của chàng cũng được chuyển về đây từ khi chàng còn là vị quan Tàu. Mỗi lần rời nội thành chàng đưa ra ngoài một ít, nên ngày rước Huỳnh Như về nhà chỗ ở của họ đã thơm tất và không thiếu món chi.

Huỳnh Như thấy chồng vừa là con người tài hoa, vừa là người biết lo liệu đủ thứ, lại chăm sóc nâng niu chiều chuộng mình, nên càng thương yêu quý trọng.

Đã một năm qua họ sống tràn trề hạnh phúc bên nhau, mà thiết tưởng trên thế gian này chưa có đôi vợ chồng nào đậm ấm như thế.

Nàng là vợ hiền, chàng là thầy đồ dạy học, vừa làm thầy thuốc, giống như khi xưa trên đảo Hải Nam.

Đám học trò và dân chúng trong làng cũng gọi chàng là Nguyễn tiên sinh.

Hôm ấy vào khoảng cuối tháng 8 năm Đinh Vị (1427) Huỳnh Như có thai gần tới ngày sinh nở, Trường Giang cho học trò nghỉ học để ở nhà chăm sóc vợ.

Chàng gọi thợ mộc tới nhà đóng cái giường nhỏ có thành bốn bên, để làm chỗ ngủ cho đứa bé sắp chào đời.

Người thợ đã hoàn tất chiếc giường xinh xắn. Trường Giang toan gọi Huỳnh Như đến xem, chợt nghe tiếng vó ngựa dừng trước sân. Chàng lấy làm ngạc nhiên bước vội ra ngõ, chùng thấy người kỵ mã vừa xuống ngựa không ai khác hơn là gia huynh. Chàng mừng rỡ chạy tới đón anh với nét mặt rạng rỡ:

— Một năm trông đợi tin tức hiền huynh mà không thấy, bữa nay ngọn gió nào đưa anh tới đây?

Trường Sơn cười nói:

— Anh nhớ hiền đệ và hiền muội lắm chứ? Ngặt số kiếp nhà võ nặng nợ với gươm đao, nên anh còn bận bịu cho đến đời hay tin hiền đệ cưới vợ mà anh cũng không tới đây được để uống rượu mừng.

Chàng vụt nghiêm giọng:

— Bữa nay anh đến tìm đệ có hai việc để nói. Thứ nhất là việc quốc gia, còn thứ hai là báo tin mừng.

Trường Giang nghe anh nói việc quốc gia, vội vàng hỏi:

— Có điều chi hệ trọng vậy hiền huynh?

Trường Sơn đi theo em vào nhà khách, nói ngay:

— Sau trận Tuy Động quân Minh sợ hãi tâu về Minh Đế xin cứu viện. Theo nguồn tin Bình Định Vương bắt được, thì chuyện này Minh Tuyên Tông cử hai Thượng thư : binh bộ Lý Khánh, công bộ Hoàng Phúc và Chính Lỗ phó tướng quân An Vĩnh Hầu Liễu Thăng đem mười vạn quân, hai vạn kỵ mã, đi từ Quảng Đông, hợp với các tướng Mộc Thạnh, Từ Hanh và Đàm Trung từ Vân Nam sang đánh nước ta.

Bình Định Vương nghe giặc đưa quân hai ngã tấn công nước mình lấy làm lo lắng, nhất là việc Hoàng Phúc có mặt trong nhóm địch. Bởi vì lão đã cai trị An Nam nhiều năm, đã quen phong thổ và thông thuộc địa hình nước mình, mới là mối nguy cho cuộc chiến này.

Các tướng khuyên Bình Định Vương đánh Đông Quan để tuyệt đường nội ứng. Nhưng Nguyễn Trãi khuyên can, bảo nên dưỡng sức, chờ địch vừa tới chưa kịp nghỉ ngơi, đánh chúng không kịp trở tay.

Bình Định Vương chưa quyết định nên bảo anh tới hỏi ý em. Vì em đã ở trong lòng địch, chắc hiểu rõ cơ mưu bọn đầu não.

Trường Sơn nói một hơi, thấy em ngồi lặng thinh, không tỏ thái độ gì, tưởng em đã không màn đến thế sự nữa, nên nhỏ nhẹ nói:

— Em nên giúp Bình Định Vương chiến lược kỳ này, hầu đuổi hai đám quân kia về nước, sơn hà mới hoàn toàn thống nhất.

Trường Giang bấy giờ mới đưa mắt nhìn anh, thủng thẳng nói:

— Bình Định Vương không theo lời các tướng đánh Đông Quan là sáng suốt. Quân ta cần dưỡng sức, chờ bọn bên Tàu vừa tới nơi lập tức tấn công. Ấy là chiến lược dùng binh khoẻ đánh quân đến từ xa đường trường mệt mỏi. Tuy nhiên chúng ta phải dùng kế, làm như binh ta sợ hùng lực của chúng không dám ra quân chống địch. Chờ chúng lọt vào tròng mới ra tay.

Trường Sơn hết sức chú tâm nghe em nói. Trường Giang chột khoác tay, cười bảo:

— Để rồi em tính kỹ chiến lược và sẽ ghi rõ trên giấy cho anh trình lên Bình Định Vương. Chuyến này anh ở lại chơi với chúng em vài ngày chứ?

— Sáng mai anh phải đi sớm. Cũng vì việc nước chưa yên, anh đâu dám vui chơi trì hoãn?

Trường Giang gật đầu tỏ ý cảm thông:

— Em hiểu được! Tôi nay em sẽ giải quyết việc này, xin hiền huynh an tâm.

Chàng định vào nhà bếp gọi vợ ra chào gia huynh, chợt thấy con Tiểu nhi giúp việc nhà cho Huỳnh Như lú mặt ra. Nó thấy chàng ngồi trên chiếc ghế trường kỷ với một người mặt mũi giống như in thì hốt hoảng bỏ chạy.

Cử chỉ kỳ quái của người tớ nhỏ khiến Trường Giang lưu ý, gọi giật lại:

— Tiểu nhi! Việc gì em cắm đầu chạy như bị ai rượt vậy? Mau vào nhà trong gọi hiền thê ta ra đây!

Tiểu nhi vào nhà bếp vừa thở vừa kể với nữ chủ: «Có một người giống hệt Nguyễn tiên sinh đang ngồi ngoài nhà khách». Huỳnh Như biết ngay là anh chồng, nên tất tả chạy ra. Chừng thấy hai người đàn ông mặt mày như tạc, cùng cười với mình thì đứng khựng lại, không biết ai là chồng? Ai là anh chồng?

Anh em Trường Sơn lại có ý muốn trêu ghẹo nàng, nên cả hai cùng đưa mắt nhìn nàng với nụ cười trên môi, nhưng không ai mở miệng nói tiếng nào. May sao Huỳnh Như chợt nhớ chiếc áo chồng mặc sáng này, nên thẹn thùng bước tới Trường Sơn làm lẽ ra mắt.

Trường Giang thấy vợ không mắc mưu mình, nên bật tiếng cười lớn, nói:

— Em giỏi quá, nhận ra gia huynh!

Trường Sơn thấy bụng Huỳnh Như quá to, đi đứng khó khăn mệt nhọc, nên hỏi:

— Còn bao lâu nữa hiền muội tới ngày lâm sản?

Trường Giang đáp thay cho vợ:

— Chắc là nay mai đó thôi! Còn anh và gia tâu thế nào?

Trường Sơn cười:

— Hôm nay anh đến đây cũng để báo tin hai em, Thúy Uyên vừa sinh được một gái. Anh rất mừng vì mẹ tròn con vuông, nhưng cũng buồn vì mình đã 40 tuổi mới có con đầu lòng, lại là gái, sợ không sinh được nữa để có con trai nối dõi tông đường.

Trường Giang nói nửa đùa nửa thật:

— Hiền huynh đừng lo không có kẻ nối dõi tông đường. Mai mốt Huỳnh Như đẻ một lượt ba bốn con trai cho anh yên lòng.

Sở dĩ chàng nói thế vì thấy vợ mang con so mà bụng quá to, lại khi chân bụng cho vợ chàng nghe có nhiều trái tim đập, nên đoán có lẽ vợ sẽ sinh đôi.

Huỳnh Như toan hỏi thăm về Thúy Uyên, chợt nghe chồng bảo:

— Em nên bảo Tiểu nhi dọn chỗ nghỉ cho gia huynh và bảo bà bếp nấu cơm ngon với bầu rượu nhé?

Huỳnh Như vừa nghe chồng nói tất tả bước đi. Trường Giang hốt hoảng nói:

— Ấy ấy! Nàng tiên của anh phải đi từ từ, chớ bước hơi hả nhỡ té thì nguy!

Huỳnh Như đưa mắt âu yếm nhìn chồng với nụ cười tuyệt đẹp.

Trường Sơn thấy vợ chồng em đầm ấm mừng lắm, nói:

— Anh mừng cho hạnh phúc của em.

Trường Giang bỗng muốn biết tình cảnh gia đình của anh, nên hỏi:

— Anh và gia tầu ra sao?

— Nàng yêu anh, nhưng thỉnh thoảng hay khóc thẳm! Thật tình anh không hiểu nguyên cớ gì? Đôi khi anh có cảm tưởng như xác nàng một nơi, mà hồn nàng một nẻo. Thường đêm trong giấc mơ nàng hay khóc và nói một tràng tiếng Trung Hoa, anh không hiểu gì!

Trường Giang nghe anh kể, cúi mặt nói giọng xót xa:

— Em tin rằng nhờ đứa con mới ra đời gia tầu sẽ không còn nhớ quãng đời cũ.

Chàng biết Thúy Uyên còn yêu mình, tức là còn yêu Đoàn Hoài Nam và có lẽ nàng ray rứt khôn khổ vì nghĩ nàng đã giết chàng. Trường Giang rất thương cảm hoàn cảnh của chị dâu, nhưng không tiện giải bày cho gia huynh hiểu, nét mặt dàu dàu.

Trường Sơn bỗng đổi câu chuyện:

— Nguyễn Trãi anh vợ của anh, hiện giữ chức Lại Bộ Thượng Thư. Bình Định Vương muốn mời em giữ chức Hình Bộ và trông coi Hàn Lâm viện sau này. Nhưng anh có nói với Ngài: «Em quyết lánh đường công danh, sống đời ẩn dật». Nghe biết quyết định của em, Ngài lấy làm buồn.

Trường Giang mỉm cười không nói gì. Trường Sơn nhìn xoáy vào mắt em:

— Tài trí như em mà không ra giúp nước, phụng sự cho dân, chẳng thấy uổng phí hay sao?

Trường Giang cười nhẹ:

— Gia huynh à, mỗi người có một chí hướng. Như em nữa đời bôn ba hải ngoại cũng vì tâm lòng ái quốc muốn cứu dân cứu nước. Có lý đâu ngày nay em sống ích kỷ chỉ biết lo hạnh phúc của riêng mình mà không muốn phục vụ cho dân cho nước hay sao? Nhưng em trộm nghĩ. Đâu cứ phải ra làm quan mới kể phục vụ cho dân cho nước? Nghề dạy học trò của em để nâng cao dân trí, cũng kể là phụng sự cho dân cho nước đó anh.

Thấy anh chăm chú nghe mình nói, chàng chầm rãi tiếp:

— Ngày nào toàn dân có một trình độ giáo dục không chênh lệch, đất nước sẽ an lạc. Vì mọi người ngoài việc làm còn hiểu rõ bốn phận mình, bốn điều "trung hiếu tiết nghĩa" mới vẹn giữ. Lúc ấy con người dẹp bỏ lòng ích kỷ tham lam, sẽ bớt đi sự tranh giành, tránh được chiến tranh bạo lực. Trong gia đình ngoài xã hội có kỷ cương nề nếp, thì minh quân mới dễ dàng chấn dân trị nước.

Trường Sơn nghe em nói thấm thía làm thinh. Trường Giang tiếp:

— Quan niệm yêu nước và phục vụ cho quê hương của em cũng rất rộng rãi: «Không cứ phải cầm gươm ra chiến trường, không cứ phải thi đậu ra làm quan, mới là kẻ yêu nước. Một người không làm điều gì để nhục quốc thể, không ăn xén tài sản của quốc gia, không phá rối trật tự an ninh, không hãm hại đồng bào ruột thịt, cũng là người ái quốc và kẻ như đã góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp, phụng sự cho quê hương».

Thật thế! Nếu mọi người dân đều biết ái quốc như vậy thì đất nước sẽ không có chiến tranh. Dân sống trong thái bình, tự nhiên năng xuất làm việc phải tăng, sinh lợi dồi dào. Mà một khi dân giàu thì nước mạnh.

Điều quan trọng là Vua và triều đình, tức là các bậc chần dân phải biết đặt quyền lợi của dân trên hết. Làm quan mà không vì quyền lợi của riêng mình, chỉ biết lo cho dân, thì sẽ nắm được dân. Và triều đình một khi được dân ủng hộ thì đất nước làm sao rơi vào tay giặc?

Ví như nước ta sẽ dĩ rơi vào tay bọn Hồ, vì triều đình nhà Trần thối nát tham nhũng từ Vua đến các quan lớn bé trong triều và phủ, huyện khắp nơi... Những người nắm quyền cai trị chỉ là hạng sâu mọt, lúc nào cũng nghĩ đến túi riêng của họ, bất kể đến sự thiệt hại của quốc gia, không màng đến nỗi khổ đau của dân chúng! Họ có thể bán nước cho giặc mà không cần biết hậu quả ra sao! Họ có tội với nhân dân và tổ quốc mà chẳng thấy ray rứt xấu hổ...

Thưa gia huynh! Em thà làm thầy đồ trong xóm nhỏ, thầy thuốc ở thôn nghèo, còn thích thú hơn chung đụng với bọn thối tha kia.

Trường Sơn âu sâu nói:

— Hy vọng ngày Bình Định Vương thống nhất san hà, triều đình mới sẽ không có bọn thối tha ấy.

— Em cũng hy vọng như thế! Có một điều em khuyên gia huynh: «Ngày nào giang san thống nhất, anh nên treo ấn từ quan, chớ bận bịu đường công danh mà mang họa. Khi xưa Trương Lương giúp Cao tổ nhà Hán thu được thiên hạ đã biết thời thế rút lui, nên mới không bị hại như Hàn Tín và Bành Việt. Bởi vì, một khi chim muông thú rừng đã hết, thì cái cung, cái nỏ, chỏ săn... người ta cũng hủy, cũng giết.⁶⁷»

Trường Sơn nghe em nói mấy lời chí lý, gục gật đầu:

⁶⁷ Nhờ lời khuyên của em, Trường Sơn treo ấn từ quan ngay ngày Bình Định Vương toàn thắng, chấm dứt cuộc chiến. Nhờ vậy sau này khi các công thần bị giết như Trần nguyên Hãn và Phạm văn Xảo v.v... không có tên chàng)

— Những lời khuyên nhủ của em anh sẽ ghi khắc vào tâm. Ngày nào Bình Định Vương thu hết thiên hạ, anh sẽ treo ấn từ quan, noi gương hiền đệ về làng mở trường dạy võ nghệ, huấn luyện nhân tài, phòng khi quốc gia nguy biến có người cứu quốc.

Hai anh em bàn luận một lúc Huỳnh Như đã dọn cơm chiều.

Huỳnh Như vừa đẹp, vừa hiền, vừa đảm đang. Các món ăn nàng tự tay làm cho chồng, chớ không giao cho người bếp.

Trường Sơn khen ngon, ăn thật nhiều, bảo Huỳnh Như:

— Gia tẩu nấu ăn rất ngon, anh ngày nào cũng ăn thật nhiều. Bữa nay tới đây ăn các thứ của hiền muội nấu càng ngon đặc biệt hơn, khiến anh không ngưng được. Chỉ sợ ngày kia anh mập phì ra, bụng phê... không còn cái dáng thanh nhã của Trời cho, lúc ấy lỗi ở hai nàng đó nhé?

Trường Giang nghe anh nhắc tới tài nấu nướng của Thúy Uyên, bỗng hồi nhớ mười năm trên đất khách nàng đã chăm sóc món ăn cho chàng không khác gì vợ hiền, lòng thấy nao nao...

Huỳnh Như đưa mắt nhìn chồng, nói giọng tình tứ:

— Đàn bà mê chồng nhờ thân hình đều đặn không bụng phê. Hai anh rón mà giữ thân, kéo em và gia tẩu...

Nàng nói đến đó hổ thẹn nín tuốt. Hai anh em Trường San bật cười hả hả, cùng hỏi:

— Em và gia tẩu thế nào?

— Nói đi! Thế nào?

Huỳnh Như cúi mặt cười nhỏ, không đáp.

Tối đến Trường Sơn đi ngủ sớm vì mệt mỏi về cuộc hành trình dài. Trường Giang vào thư phòng suy tính chiến lược giúp Bình Định Vương đến nửa đêm mới xong.

Sáng hôm sau Trường Sơn ra đi lúc trời còn mờ sương. Trường Giang giao mật thư cho anh căn dặn:

— Tất cả binh thư đồ trận em đều viết rõ trong mật thư này. Trận này quan trọng là chống với Liễu Thăng ở cửa Chi Lăng. Một khi giết được Liễu Thăng rồi, bọn Hoàng Phúc, Lý Khánh tự động qui hàng. Em chỉ có một điều nhờ anh xin với Bình Định Vương là nếu bắt được Hoàng Phúc xin tha tội hắn, vì em có nợ chút ân tình với lão hồi còn ở Bắc Kinh⁶⁸.

Trường Sơn gật đầu:

— Anh sẽ không quên những lời căn dặn của hiền đệ.

Chàng lên ngựa phi nước đại. Trường Giang trông theo anh qua lớp sương mây mù mịt, cho đến lúc không còn nhìn thấy bóng dáng gia huynh mới quay trở vào nhà.

Chàng vừa đặt chân lên ngưỡng cửa, chợt thấy Huỳnh Như ngồi sụm dưới đất sắc mặt tái mét, nên kinh hoảng kêu lên:

— Trời ơi, em mang thai nặng nhọc ra ngoài làm gì? Để anh tiễn đưa gia huynh được rồi!

Huỳnh Như lặng thinh, mặt nhợt nhạt, mồ hôi rịn ra. Trường Giang nhìn vợ biết đã đến giờ lâm sản, nên vội vàng dìu nàng lên giường. Chàng bảo Tiểu Nhi nấu nước sữa soạn các thứ và thông báo với bà Mụ trong làng.

⁶⁸ (Liễu Thăng tử trận tại Chi Lăng ngày 20-9 năm Đinh vị 1427. Lương Minh tử trận 25-9, Lý Khánh tự tử 28-9, Hoàng Phúc bị bắt sống, Bình Định Vương tha cho về Tàu)

Chàng đỡ đẻ cho vợ với sự phụ giúp của bà Mụ. Nhìn thấy vợ đau bụng mà nét na đằm thắm không kêu la, chỉ ứa nước mắt, chàng thương xót lắm. Chừng thấy cái đầu lú ra, chàng mừng quýnh kêu lên:

— Em ơi! khoẻ rồi! Nó đây rồi!

Một thằng bé kháu khỉnh xinh đẹp như cha mẹ nó. Chàng cắt rún băng bó, vừa giao cho bà Mụ tắm rửa, bỗng nghe tiếng Huỳnh Như kêu nhỏ:

— Anh ơi! Em còn đau bụng quá! Em sợ là...

Chàng ngắt lời vợ, an ủi:

— Mới sinh xong, em còn đau một lúc sẽ hết.

Bỗng có cái đầu thứ hai lú ra cùng lúc với tiếng «oe oe». Chàng giật mình quay lại nhìn vợ, rồi chạy tới nắm đầu đứa nhỏ kéo ra, nét mặt hớn hờ reo:

— Trời ơi song sinh! Lại thêm một thằng nhóc em ơi! Chắc em giống mẫu thân anh, sinh một lượt hai đứa rồi nghỉ.

Hai thằng nhỏ giống nhau như tạc không khác gì chàng với gia huỳnh, khiến chàng vô cùng khoan khoái, vừa lảng xảng với thằng bé thứ hai, vừa huýt sáo... Bỗng nghe Huỳnh Như gọi:

— Anh ơi! Còn nữa!

Chàng biến sắc quay mặt lại, vừa lúc tiếng «oa oa» thoát ra.

Hồn phi phách tán, chàng luỳnh quýnh giao thằng con thứ hai cho bà Mụ, rồi đón cái đầu thứ ba, miệng lẩm bẩm:

— Lạy Trời đừng cho cái đầu thứ tư lú ra, kéo vợ con chết mất!

Huỳnh Như vừa trút xong ba gánh nặng đã tỉnh táo, nghe chồng lâm râm khấn, nín cười không được:

— Ai bảo anh làm phách, tuyên bố với gia huỳnh, nói em sẽ sinh một lượt ba bốn đứa?

Chàng không đáp lời vợ, hí hửng reo lên:

— Một tiểu thư em ơi! May quá! Phải ba thằng nhóc thì điền đầu chúng mình lắm.

Huỳnh Như nghe báo tin có con gái, mừng ra mặt, bao nhiêu đau đớn như tiêu tan hết!

Chàng lo cho vợ và con xong, Huỳnh Như ngủ yên một lúc. Bà Mụ dọn dẹp đầu vào đáy rồi cũng ra về.

Chàng ngồi yên lặng nhìn ba đứa con nằm chung trong cái giường chật hẹp, suy tính không biết có nên làm một cái giường to lớn, hay làm thêm hai giường nhỏ?

Bất thành linh ba cái miệng nhỏ xíu vụt mở toét ra, quát cùng một lúc.

Kinh tâm động phách, chàng chạy tới giường con, mặt tái mét, hỏi một mình:

— Trời ơi, vụ gì đây?

Huỳnh Như đã tỉnh ngủ khi nghe con khóc, vội nói:

— Chúng đòi ăn chứ không việc gì đâu.

Ba cái miệng thi đua nhau thét to kinh khủng!

Chàng cuống quýt chạy vòng vòng quanh giường...
Huỳnh Như thấy thái độ của chồng, tức cười nói:

— Anh bắt lại đây một đũa để em cho bú. Chẳng lẽ để chúng khóc hoài sao?

Chàng cố ý chờ nghe cái miệng nào thét to nhất chụp trước đem đến cho vợ.

Huỳnh Như bảo:

— Anh hãy đem thêm một đũa tới đây.

Nàng bợ hai con hai bên, cho hai cái miệng "tu" cùng một lúc.

Đũa thứ ba chờ lâu chưa thấy tới phiên mình, kêu gào thật thảm thiết!

Trường Giang ôm đầu nhăn mặt, không biết phải làm sao?

Huỳnh Như trông bộ điệu của chồng không thể nhịn cười, nên trêu:

— Anh đa mưu túc trí, vậy hãy tính xem, em chỉ có hai bầu sữa, mà ba cái miệng cùng đòi một lúc thì phải làm sao?

Chàng ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

— Thật tình anh tính mãi không ra! Anh nghĩ, dù cho Không Minh hay Trương Lương sống dậy cũng nghĩ không ra!

Huỳnh Như phì cười, trao hai con vừa bú xong cho chồng, vừa ôm đũa thứ ba vào lòng, nói:

— Em đã nghĩ ra rồi!

Chàng mừng quýnh hỏi vợ:

— Em tính cách nào vậy em?

— Anh bảo bà bếp vào trong xóm tìm người có con còn bú, sức khỏe tốt, thuê họ làm vú nuôi phụ em.

Chàng gật đầu:

— Phải rồi! Từ xưa đến giờ ông bà cha mẹ chúng mình vẫn làm như thế. Tại sao anh lại không nghĩ ra vậy? Đàn ông quả thật u mê hơn đàn bà!

Mấy ngày liên tiếp chưa tìm được người vú nuôi, chàng phải làm bốn phen "chạy tới chạy lui" khi ba cái miệng đòi ăn và lần nào cũng chụp hai cái miệng quát to nhất đưa đến trước cho vợ.

Bỗng chàng lưu ý: Lần nào cũng hai tiểu công tử "ăn" trước, còn tiểu thư cứ chịu thiệt thòi!

Cho nên lần này sắp tới giờ con đòi bú, chàng đứng rình sẵn... Vừa nghe đàn con ré lên, chàng chụp con gái đem đến trước trao cho vợ, vừa cười nói:

— "Bọn lớn tiếng rộng họng" được nhiều quyền lợi ưu tiên quá! Anh phải bình vực kẻ yếu mềm yếu miệng mới được! Em cho con gái út ăn trước đi.

Hai vị "công tử" biết phụ thân "chơi khâm" mình cú này, ức quá thét to muốn sập nhà! Trường Giang cười ha hả, nói với vợ:

— Hai tiểu tử thét ghê quá! Sau này anh sẽ gởi chúng ra trường võ nghệ của bá phụ học làm tướng, để mặc sức "thét ra lửa".

Chàng bỗng mừng tượng đến hai, ba năm sau... Khi ba con biết đi, biết phá phách, có lẽ ba sách vở và tranh ảnh của chàng tan tành nát bét, nên nói giọng nửa đùa nửa lo:

— Ba năm sau nhà mình có giặc! Bọn giặc này phá hoại kinh khủng hơn giặc nào khác.

Huỳnh Như cho con bú vừa xong, nghe chồng nói có giặc, mặt cắt không còn chút máu, run giọng hỏi:

— Giặc nào vậy anh? Giặc Minh đuổi đi sắp xong, chẳng lẽ còn giặc nào khác tới nữa sao?

Trường Giang thấy sắc mặt kinh hoàng tái mét của vợ, biết mình đùa một câu vô ý thức, nên chạy tới hôn vợ xin lỗi:

— Tha lỗi cho anh! Anh nói đùa một câu làm em lo! Anh muốn nói ba con của chúng mình khi lớn lên sẽ phá nhà.

Huỳnh Như nghe chàng giải thích mặt ửng hồng trở lại, nhỏ nhẹ nói:

— Vậy mà anh làm em mất hồn! Em nghe nói giặc và chiến tranh em sợ lắm anh ơi! Chúng mình đã mất 20 năm hạnh phúc, đã hy sinh cuộc đời 20 năm, em hy vọng con cái mình không gặp cảnh khốn khổ như chúng ta.

Nghe vợ nói chàng thương quá, nắm tay nàng đưa lên môi hôn, bảo:

— Anh lắm cảm quá, nói bậy làm em lo! À này, đâu em tính dùm anh xem, khi bọn con nít lớn lên anh phải tính kế nào cho an toàn tranh ảnh và sách vở của anh?

Huỳnh Như nở nụ cười tuyệt đẹp:

— Vậy khi xưa anh chạy giặc đã phải làm như thế nào?

— Khi ấy thì túm gói lại mang đi. Anh còn nhớ lúc mang sách lên thuyền, mẩu thân cần nhả ghê quá!

— Vậy thì ba năm sau anh cũng chạy bọn giặc này bằng cách đó!

Trường Giang nhìn kệ sách nơi thư phòng và tranh ảnh treo nhan nhản trong nhà... tưởng tượng ngày đó phải túm gói mang đi giấu nơi khác, mặt mày héo xèo nhả nhỏ.

Huỳnh Như nhìn chồng, tức cười bảo:

— Nói vậy chớ em có kế giúp anh không phải túm gói mang đi nơi nào khác cho cực thân!

Chàng mừng rỡ ôm vợ hôn liên tu. Nàng cười tiếp:

— Người ta nói: "chó treo, mèo đậy". Vậy đối với ba con chó con này... những bức tranh anh sợ chúng sờ mó tới thì cho lên cao. Tuy rằng tranh ảnh treo quá cao mất mỹ thuật một tí, nhưng cũng nhìn thấy và thưởng thức được. Còn sách vở và các thứ nơi thư phòng, anh nên kêu thợ làm chốt cửa khóa lại thì yên!

Chuyện «dễ ợt» như thế mà chàng tính mãi không ra!

Cho hay những người tài trí phi thường, những chuyện lật vật trong đời họ ngậy ngô lắm. (Như các bác học thời nay vậy).

Chàng phục vợ sát đất, nói:

— Từ đây chắc anh phải tôn em làm quân sư cho anh.

Huỳnh Như dí dỏm bảo chồng:

— Được! Làm quân sư cho quan Đại Học Sĩ cường quốc Trung Hoa oai quá, em nhận lời!

Hai vợ chồng âu yếm nhìn nhau, mắt miệng cùng cười.

Trời bên ngoài thật đẹp...

Nắng ban mai trải trước sân nhỏ dịu dàng và ấm cúng như hạnh phúc của họ trong gian nhà này.

Trường Giang bỗng nhớ đến 19 năm vong quốc... Chàng sống trong tòa dinh thự lộng lẫy nguy nga nơi đất khách, quyền cao chức trọng, bao kẻ hầu hạ, ngựa xe bạc tiền dư dả... mà lại là khoảng đời đau khổ nhất của chàng!

Hạnh phúc của con người nào phải do vật chất và lợi danh? Vì hạnh phúc không thể mua, mà cũng không do uy quyền tạo nên.

Hạnh phúc thoát ra từ lòng đất quê hương, mệnh mang tình dân tộc, mà những con người ái quốc chỉ có thể tìm thấy hạnh phúc khi sống trên đất mẹ quê cha và

"TÌNH YÊU CÓ PHÉP NHIỆM MÀU"

biến mái tranh nghèo thành lâu đài của hạnh phúc.

(H ết)

HUỶNH DUNG